

Số: 5192 /TCT-HT
V/v: miễn giảm thuế SĐDNN,
thuế nhà đất

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2007

Kính gửi: Ông Phạm Minh Tuấn
(Địa chỉ Xóm 10, Xã Diễn Yên, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An)

Trả lời đơn thư đề nghị của Ông đề ngày 13/11/2007 hỏi về chính sách giảm, miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp (SĐDNN), thuế nhà đất cho hộ gia đình thương binh, liệt sỹ, bệnh binh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1- Về chính sách miễn, giảm thuế SĐDNN đối với thương binh, bệnh binh:

Tại Điều 16 Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp quy định:

" 3/ Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp cho hộ nộp thuế có thương binh hạng ¼ và 2/4, bệnh binh hạng 1/3 và 2/3.

4/ Giảm tối đa không quá 50% số thuế ghi thu cho hộ gia đình thương binh, liệt sỹ, bệnh binh ngoài đối tượng quy định tại Khoản 3 và khoản 4 Điều này mà đời sống có nhiều khó khăn"

Tại Điều 16 Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 trên quy định:

" Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/1994.... "

Căn cứ quy định trên, hiện nay chính sách vẫn đang thực hiện miễn, giảm thuế SĐDNN đối với diện tích đất trong hạn mức cho các hộ nông dân (trong đó có hộ gia đình thương binh, liệt sỹ, bệnh binh) từ năm 2003 đến năm 2010 theo Nghị quyết số 15/2003/QH11 ngày 17/6/2003 của Quốc hội về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp.

2- Về chính sách miễn, giảm thuế nhà đất đối với thương binh, bệnh binh:

Tại Khoản 3 Điều 8 Chương IV Nghị định số 94/CP ngày 25/8/1994 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế nhà, đất và Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh về thuế nhà, đất quy định :

« Tạm miễn thuế nhà đất đối với các trường hợp sau :
Đất ở của gia đình thương binh loại 1/4, 2/4 và gia đình liệt sỹ được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước.... ».

Tổng cục Thuế trả lời về mặt chính sách để Ông được biết. Vấn đề cụ thể về giải quyết miễn giảm thuế SĐDNN, thuế nhà đất đối với gia đình Ông và các hộ gia đình thương, bệnh binh trên địa bàn đề nghị Ông liên hệ với cơ quan thuế địa

phương (Cục Thuế tỉnh Nghệ An, Chi cục Thuế huyện Diễn Châu) để được xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cục Thuế tỉnh Nghệ An;
 - Chi cục Thuế huyện Diễn Châu;
 - Vụ Pháp Ché;
 - Ban PC, TTTĐ, CS;
 - Lưu VT, HT(2b).⁴⁰

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương